CTCP Tập đoàn 911 (HSX: NO1)

FireAnt

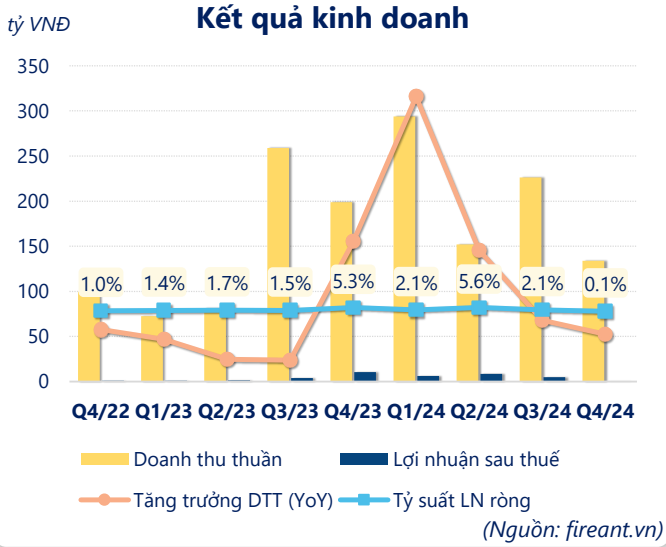
Ngày 31/12/2024	10,850 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0.5%	**19.9%**	**68.7%**

ROE — 2024: **6.3%** | +/- YoY ▲ 0.8%

	Q4/24	QoQ	YoY
DT thuần	134 tỷ VNĐ	▼ 92.0 ▼ 40.8%	▼ 65.0 ▼ 32.8%
LN gộp	1.70 tỷ VNĐ	▼ 13.1 ▼ 88.5%	▼ 20.7 ▼ 92.4%
LN thuần	0.36 tỷ VNĐ	▼ 6.51 ▼ 94.8%	▼ 12.7 ▼ 97.3%
LN sau thuế	0.20 tỷ VNĐ	▼ 4.57 ▼ 95.8%	▼ 10.4 ▼ 98.1%

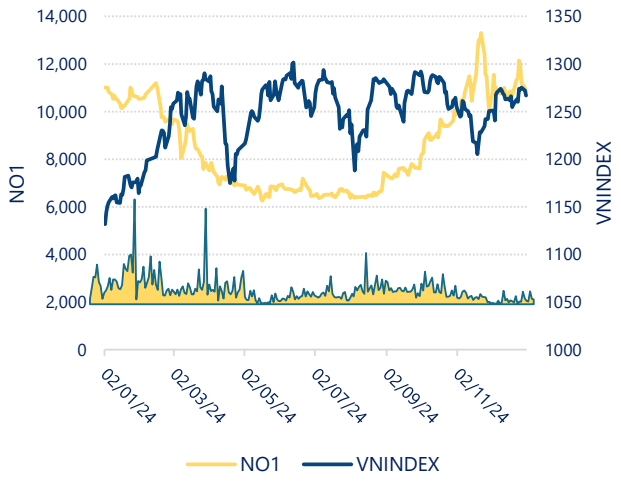
	2024	YoY
DT thuần	806 tỷ VNĐ	▲ 195 ▲ 31.8%
LN gộp	54.7 tỷ VNĐ	▲ 19.9 ▲ 57.1%
LN thuần	25.1 tỷ VNĐ	▲ 5.20 ▲ 26.0%
LN sau thuế	19.6 tỷ VNĐ	▲ 2.70 ▲ 16.0%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

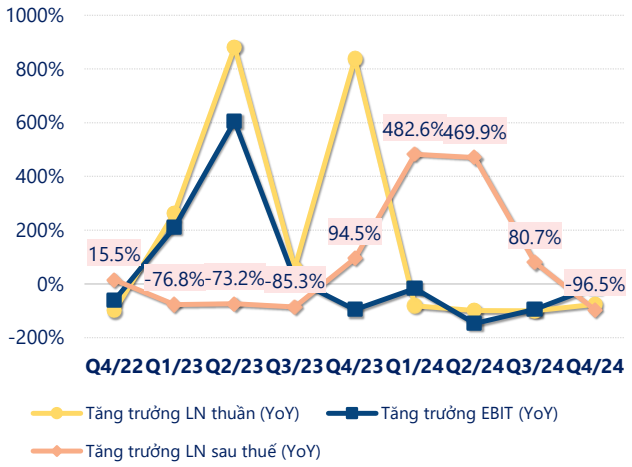
Lịch sử giá



Powered by Infographic
https://fireant.vn/

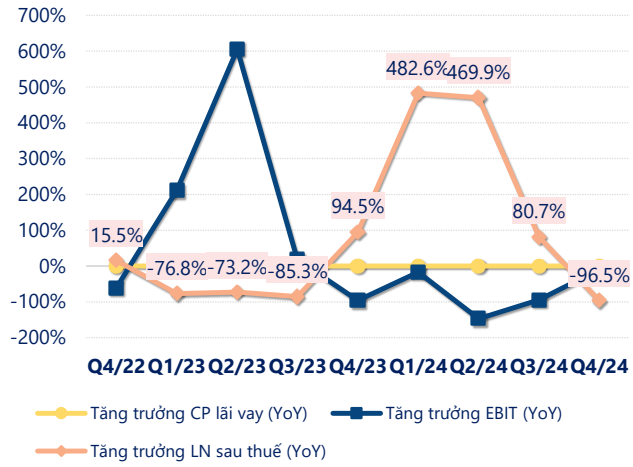
CTCP Tập đoàn 911 (HSX: NO1)

Tăng trưởng lợi nhuận



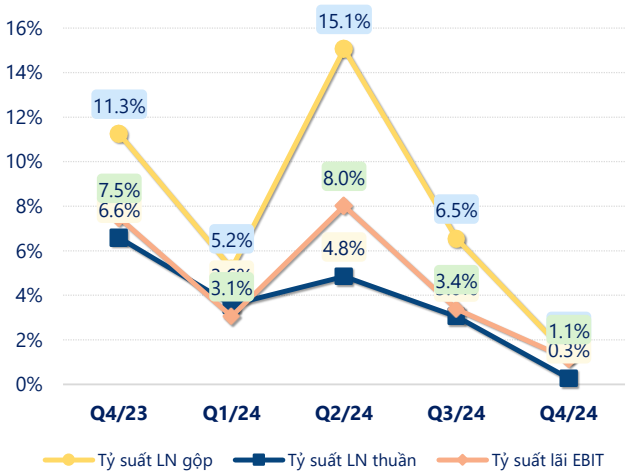
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



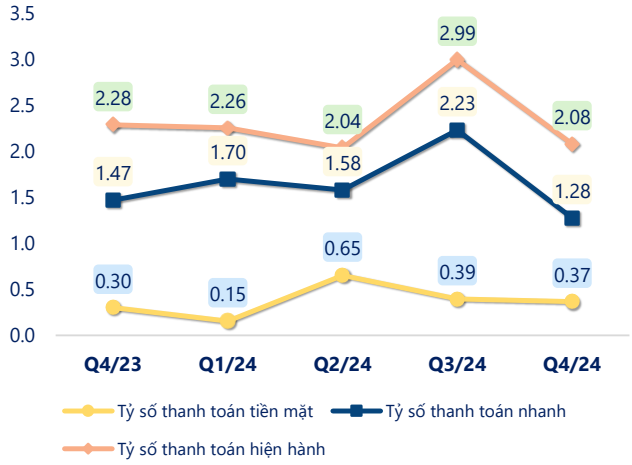
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



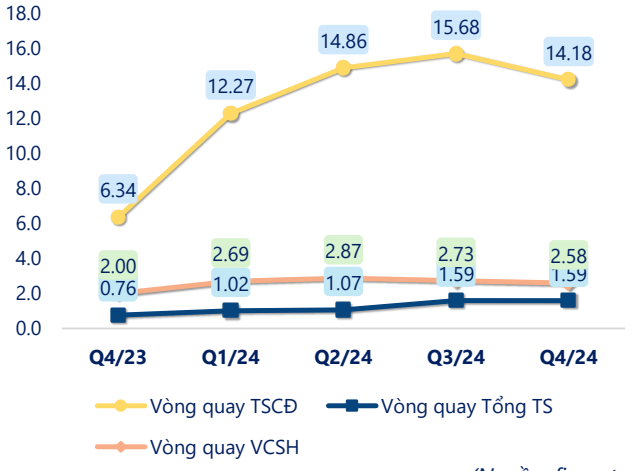
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



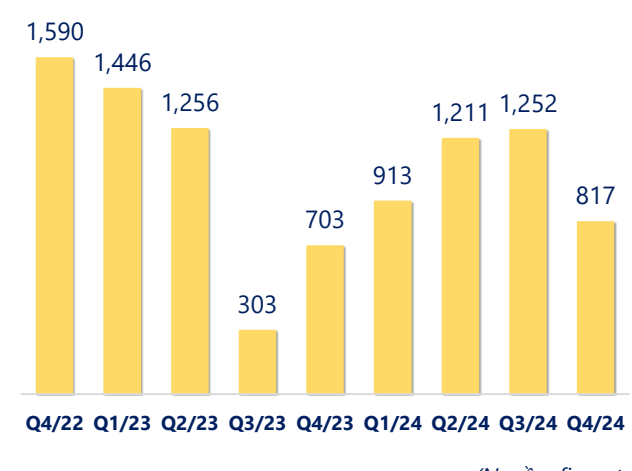
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

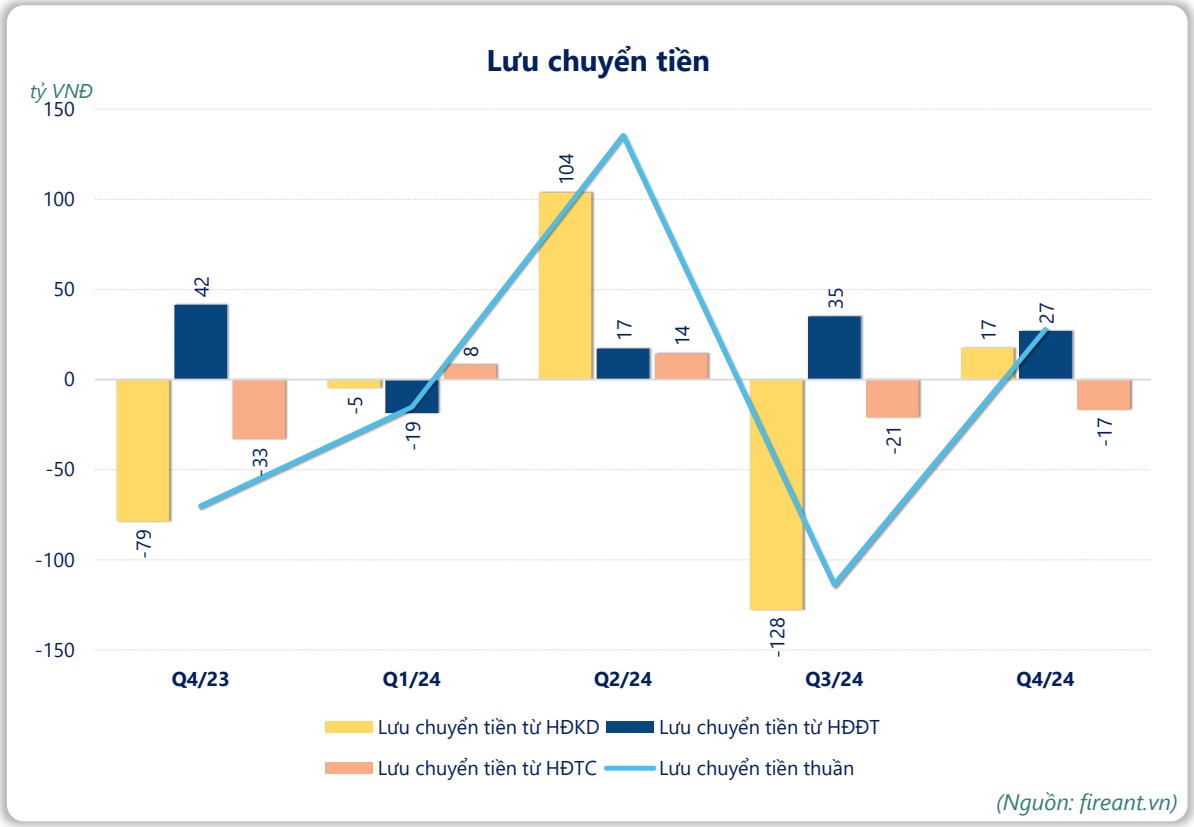


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Tập đoàn 911 (HSX: NO1)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**134**	**199**	**-32.8%**	**806**	**611**	**31.8%**
Giá vốn hàng bán	132	177	-25.4%	751	577	30.3%
Lợi nhuận gộp	1.70	22.4	-92.4%	54.7	34.8	57.1%
Doanh thu HĐTC	11.7	10.2	14.7%	16.1	37.5	-57.1%
Chi phí TC	4.45	13.6	-67.3%	11.8	23.9	-50.6%
Chi phí lãi vay	1.22	1.54	-20.6%	5.01	10.5	-52.1%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	2.66	1.99	33.7%	15.2	9.43	61.0%
Chi phí QLDN	**5.93**	**3.95**	**50.2%**	**18.7**	**19.1**	**-2.0%**
LN thuần từ HĐKD	0.36	13.1	-97.3%	25.1	19.9	26.0%
Lợi nhuận khác	**-0.07**	**0.24**	**-128%**	**0.18**	**1.33**	**-86.2%**
LN trước thuế	0.29	13.3	-97.8%	25.3	21.3	19.0%
Lợi nhuận sau thuế	**0.20**	**10.6**	**-98.1%**	**19.6**	**16.9**	**16.0%**
LNST của CĐ cty mẹ	**0.20**	**10.6**	**-98.1%**	**19.6**	**16.9**	**16.0%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)